

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN**

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Công ty, số 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội. Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Tham dự Đại hội gồm có:

1. Ông Nguyễn Trọng Hùng Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty;
2. Ông Lê Văn Duẩn Chức vụ: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty;
3. Ông Lê Việt Phương Chức vụ: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty;
4. Bà Trần Thị Minh Thu Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát Công ty;
5. Ông Nguyễn Công Tân Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát Công ty;

7. Các Ông/Bà gồm 57 cổ đông sở hữu và được uỷ quyền bằng 2.164.641 cổ phần đại diện cho 2.400.000 cổ phần chiếm 90,2% cổ phần có quyền biểu quyết (Có danh sách các cổ đông tham dự Đại hội kèm theo biên bản này);

8. Các Ông: Nguyễn Việt Cường - Phó Giám đốc Công ty; Phùng Đức Trường - Kế toán trưởng Công ty.

Đại hội đã diễn ra theo trình tự và bao gồm những nội dung sau đây:

Thực hiện các thủ tục tiến hành đại hội.

- Ông Đào Huy Quân - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do; Giới thiệu đại biểu dự Đại hội; Báo cáo Qui chế đại hội; Giới thiệu Chủ tọa: Ông Nguyễn Trọng Hùng Chủ tịch HĐQT Công ty.

- Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tọa Đại hội đề cử thêm chủ tọa Đại hội là Ông Lê Văn Duẩn - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty.

- Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tọa Đại hội mời Ông Đào Huy Quân - Người phụ trách quản trị Công ty làm thư ký Đại hội; Thông qua chương trình Đại hội.

Sau khi thực hiện các thủ tục tiến hành Đại hội, Chủ tọa Đại hội đã điều hành các vấn đề sau đây:

**I. Ông Lê Văn Duẩn, trình bày:**

1. Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty giai đoạn 2016 - 2020 chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Vốn điều lệ	Tr. đ	24.000	24.000	24.000	24.000	24.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	360.548	402.585	202.014	196.897	226.468
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	26.676	36.830	16.628	15.140	12.657
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.147	2.601	1.423	2.341	1.727
5	Lao động bình quân	Người	480	397	344	313	295
6	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	10,5	7,5	8,8	9,1	9,7
7	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	4.705	955	331	428	763
8	Cổ tức phân phối	%	10	6	0	3	2

2. Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020 sau hợp nhất, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	KH PHKD 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ % so với	
						Cùng kỳ	KH PHKD
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	196.897	185.000	226.468	115,0	122,4
2	Nộp ngân sách	Tr.đ	15.140	Theo qđ	12.657	83,5	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.341	1.500	1.728	73,8	115,2
4	Lao động bình quân	Người	313	322	295	94,2	91,6
5	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	9,1	9,5	9,7	106,6	102,1
6	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	428	790	763	178,3	96,6

3. Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) giai đoạn 2021-2025, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Doanh thu	Tỷ đ	190,3	215	226	239	254
1.1	Tư vấn thiết kế (bao gồm cả NCKH)	Tỷ đ	98,3	99	105	113	122
1.2	Dịch vụ TH và XD	Tỷ đ	92,0	116	121	126	132
1.3	Doanh thu TC & khác	„	0,33	0,11	0,12	0,13	0,13
2	Giá trị sản xuất	„	94,1	102	108	116	124
2.1	Tư vấn thiết kế	„	81,2	84	89	96	103
2.2	Dịch vụ TH và XD	„	13,0	18	19	20	21
3	Lợi nhuận	„	2	2,5	2,8	3	3
4	Cổ tức	%	≥3	≥4	≥4	≥4	≥6
5	Lao động, tiền lương						
-	Lao động bình quân	Người	301	295	308	315	315
-	Thu nhập b/q/người-tháng	Tr.đ	10,8	12,3	13,1	14,1	15,4
6	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	700	1.350	1.450	1.600	1.700

4. Báo cáo kết quả thực hiện Đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2017-2020 như sau:

#### 4.1. Định biên lao động

Trước khi thực hiện Đề án tái cơ cấu, Công ty có 441 người (quản lý 111 người; nghiệp vụ, phụ trợ, phục vụ 64 người; lao động công nghệ 266 người);

Theo phương án tái cơ cấu được TKV thông qua tại Văn bản số 6198/TKV-TVNS ngày 27/12/2017, định biên lao động Công ty là 385 người (quản lý 106 người; nghiệp vụ, phụ trợ, phục vụ 77 người; lao động công nghệ 202 người)

Thực tế đến thời điểm 31/12/2020, Công ty đã thực hiện định biên lao động còn 301 người (quản lý 102 người; nghiệp vụ, phụ trợ, phục vụ 44 người; lao động công nghệ 155 người) chủ yếu giảm ở khối gián tiếp và những lao động không đáp ứng được yêu cầu công việc trong khối thiết kế.

#### 4.2. Thoái vốn tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp những người có liên quan và đã chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn triển khai thực hiện việc thu hồi vốn. Trong quá trình thực hiện, Công ty đã thuê các đơn vị tư vấn luật và thẩm định giá, tuy nhiên thực hiện việc thoái vốn hiện tại gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc do Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn hiện không còn hoạt động, đã bị UBND tỉnh Hòa Bình thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; đồng thời hồ sơ Công ty này chưa đầy đủ vẫn đang tiếp tục thu thập để tìm giải pháp thực hiện.

#### 4.3. Tái cơ cấu Công ty CP Tư vấn đầu tư than Uông Bí

Công ty đã thực hiện nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của các cổ đông cá nhân, chuyển đổi doanh nghiệp này thành Công ty TNHH do Công ty làm chủ sở hữu. Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 06.20/NQ-VIMCC ngày 16/11/2020 thông qua việc giải thể Công ty TNHH Tư vấn đầu tư than Uông Bí; tiếp nhận toàn bộ tài sản, hồ sơ tài liệu, người lao động, quyền, nghĩa vụ và lợi ích của Công ty TNHH Tư vấn đầu tư than Uông Bí. Đến thời điểm báo cáo, chỉ còn các thủ tục pháp lý liên quan giải thể do các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện, dự kiến hoàn thành trong Quý II năm 2021.

#### 4.4. Hợp nhất Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và Xây dựng với Xí nghiệp Thương mại và Chuyển giao công nghệ

Công ty đã xây dựng Phương án hợp nhất giữa hai Xí nghiệp, đang thực hiện quy trình, thủ tục thông qua HĐQT theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Dự kiến thời gian thực hiện trong Quý II năm 2021.

#### 4.5. Xã hội hóa bộ phận bảo vệ

Công ty đang thực hiện các thủ tục để 04 CBCNV Tổ bảo vệ nghỉ hưu trước tuổi, sau đó thực hiện thuê ngoài, dự kiến hoàn thành trong Quý III năm 2021.

#### 4.6. Kết quả việc thực hiện đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty, Hội đồng quản trị đã giao Giám đốc Công ty tiến hành thủ tục đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh tại cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Ngày 20/5/2020, Công ty đã được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần (Đăng ký thay đổi lần thứ 14);
- Giấy xác nhận về việc thay đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp

## II. Ông Phùng Đức Trường, trình bày:

1. Báo cáo công khai tài chính năm 2020.
2. Báo cáo phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2020 và dự kiến mức cổ tức năm 2021.
  - 2.1. Mức cổ tức năm 2020: 2%.
  - 2.2. Mức cổ tức năm 2021:  $\geq 3\%$ .
3. Báo cáo mức chi trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty năm 2020

Mức chi trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty (kiêm nhiệm) hằng tháng năm 2020 như sau:

TT	Chức danh	Thành tiền (đồng/người.năm)	Ghi chú
1.	Thù lao các thành viên HĐQT	157.680.000	03 người
2.	Thù lao các thành viên Ban kiểm soát	90.720.000	02 người
3.	Thù lao thư ký công ty	45.360.000	01 người

#### 4. Báo cáo mức chi trả tiền lương Người quản lý Công ty năm 2020.

Mức chi trả tiền lương Người quản lý Công ty năm 2020 như sau:

1. Quỹ lương NQL theo kế hoạch năm 2020: 1.499.532.000 đồng
2. Quỹ lương NQL Tập đoàn duyệt năm 2020: 1.550.000.000 đồng
3. Quỹ lương NQL Công ty quyết toán năm 2020: 1.550.000.000 đồng

\* Chi tiết cụ thể như sau:

TT	Họ tên	Chức danh	Quỹ lương quyết toán			
			Số tháng	Quỹ lương NQL TKV duyệt	Tiền lương công trình	Tổng cộng
1	Lê Văn Duẩn	GD	12	287.857.143	60.000.000	347.857.143
2	Nguyễn Việt Cường	PGĐ	12	254.642.857	48.000.000	302.642.857
3	Lê Việt Phương	PGĐ	12	254.642.857	48.000.000	302.642.857

TT	Họ tên	Chức danh	Quỹ lương quyết toán			
			Số tháng	Quỹ lương NQL TKV duyệt	Tiền lương công trình	Tổng cộng
4	Đào Ngọc Hiệp	PGĐ	12	254.642.857	36.000.000	290.642.857
5	Trần Thị Minh Thu	TB KS	12	265.714.286		265.714.286
6	Phùng Đức Trường	KTT	12	232.500.000		232.500.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>1.550.000.000</b>	<b>192.000.000</b>	<b>1.742.000.000</b>

5. Báo cáo phương án chi trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty và tiền lương Người quản lý Công ty năm 2021 như sau:

STT	Nội dung	Cách tính	Thành tiền
<b>I</b>	<b>Thù lao</b>		
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000 x 20% x 12 tháng	64.800.000
2	Thành viên HĐQT	23.000.000 x 20% x 12 tháng x 2 người	110.400.000
3	Thành viên BKS	21.000.000 x 20% x 12 tháng x 2 người	100.800.000
4	Thư ký	21.000.000 x 20% x 12 tháng x 1 người	50.400.000
<b>II</b>	<b>Tiền lương</b>		
1	Giám đốc	26.000.000 x 12 tháng	312.000.000
2	Phó giám đốc	23.000.000 x 12 tháng x 3 người	828.000.000
3	Trưởng ban KS	24.000.000 x 12 tháng	288.000.000
4	Kế toán trưởng	21.000.000 x 12 tháng	252.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.680.000.000</b>

Trường hợp có Thành viên HĐQT chuyên trách (nếu TKV đồng ý) thì tiền lương của Thành viên HĐQT chuyên trách trả bằng lương của Phó giám đốc Công ty, khi đó quỹ lương chi trả cho người quản lý Công ty sẽ tăng lên.

Chi phí trên được hạch toán vào chi phí kinh doanh năm tài chính 2021 của Công ty. Khi có các qui định về tiền lương thay đổi thì uỷ quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh mức chi trả cho phù hợp.

### III Ông Lê Việt Phương, trình bày:

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomин nhiệm kỳ 2016-2021

### IV. Bà Trần Thị Minh Thu, trình bày Báo cáo của BKS bao gồm:

1. Báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2021;
2. Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc nhiệm kỳ 2016-2021;
3. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc;
4. Báo cáo thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính.
5. Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

6. Kiến nghị và đề xuất đối với HĐQT, BGD

7. Báo cáo của Ban kiểm soát về việc đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

8. Báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;

#### **V. Ông Nguyễn Trọng Hùng, trình bày:**

1. Báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về Chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045;

2. Báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin sau (Sửa đổi bổ sung lần thứ tám);

3. Báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về sửa đổi các Quy chế:

(1) Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

(2) Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;

4. Báo cáo về việc thực hiện ủy quyền của Đại hội cho HĐQT: Năm 2020 Hội đồng quản trị Công ty không thực hiện giao dịch nào liên quan đến việc ủy quyền của Đại hội cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

5. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định đầu tư, bán tài sản của Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán. Nếu được, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

#### **VI. Ông Lê Văn Duẩn**

1. Báo cáo xin thông qua Phương án nhân sự thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

1.1. Thông qua việc đề cử nhân sự HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026:

1.1.1. Hội đồng quản trị

- 02 ứng cử viên do TKV giới thiệu (theo Quyết định số 436/QĐ-TKV ngày 15/4/2021) là:

Ông Nguyễn Trọng Hùng : Trưởng ban - Thành viên Ban Quản lý vốn TKV làm người đại diện quản lý phần vốn của TKV, giới thiệu tham gia HĐQT và ứng cử giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty.

Ông Lê Văn Duẩn : Giám đốc Công ty làm người đại diện của TKV, giới thiệu tham gia HĐQT và ứng cử giữ chức UV HĐQT - Giám đốc Công ty.

- 01 ứng cử viên do đại diện các cổ đông khác đề cử là Ông Lê Việt Phương - Phó giám đốc Công ty.

1.1.2. Ban kiểm soát

- 02 ứng cử viên do TKV giới thiệu (theo Quyết định số 436/QĐ-TKV ngày 15/4/2021) là:

Bà Trần Thị Minh Thu - Phó trưởng phòng Tổ chức lao động Công ty làm người đại diện của TKV và giới thiệu ứng cử Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách Công ty.

Ông Nguyễn Công Tân - Trưởng phòng Kế hoạch Công ty làm người đại diện của TKV, giới thiệu tham gia Ban Kiểm soát và giữ chức UV Ban Kiểm soát Công ty.  
- 01 ứng cử viên do đại diện các cổ đông khác đề cử là Bà Trần Phương Giang - Cán bộ Kế hoạch Công ty.

1.2. Bầu Tổ bầu cử gồm:

Ông Nguyễn Mạnh Tân - Tổ trưởng;

Các thành viên gồm: Ông Nguyễn Thanh Bình, ông Đỗ Tất Mậu, ông Trần Thanh Tĩnh.

2. Đại Hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

3. Ban bầu cử thông qua Quy chế, thể lệ, hướng dẫn bầu cử.

4. Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu các thành viên HĐQT, các thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

#### **VII. Các ý kiến phát biểu của các Đại biểu và trả lời của Chủ tọa Đại hội.**

- Đại hội không có ý kiến tham luận.

**VIII. Chủ tọa Đại hội tiếp thu ý kiến các đại biểu và xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về các vấn đề đã thảo luận.**

**IX. Ông Đào Huy Quân thư ký Đại hội trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội.**

#### **X. Chủ tọa Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội:**

**1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD giai đoạn 2016-2021 và nhiệm vụ kế hoạch SXKD giai đoạn 2021-2025;**

1.1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2016 - 2020 chủ yếu như sau.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	24.000	24.000	24.000	24.000	24.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	360.548	402.585	202.014	196.897	226.468
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	26.676	36.830	16.628	15.140	12.657
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.147	2.601	1.423	2.341	1.727
5	Lao động bình quân	Người	480	397	344	313	295
6	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	10,5	7,5	8,8	9,1	9,7
7	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	4.705	955	331	428	763
8	Cổ tức phân phối	%	10	6	0	3	2

1.2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 sau hợp nhất, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	KH PHKD 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ % so với	
						Cùng kỳ	KH PHKD
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	196.897	185.000	226.468	115,0	122,4
2	Nộp ngân sách	Tr.đ	15.140	Theo qđ	12.657	83,5	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.341	1.500	1.728	73,8	115,2
4	Lao động bình quân	Người	313	322	295	94,2	91,6
5	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	9,1	9,5	9,7	106,6	102,1
6	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	428	790	763	178,3	96,6

1.3. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2021-2025, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Doanh thu	Tỷ đ	190,3	215	226	239	254
1.1	Tư vấn thiết kế (bao gồm cả NCKH)	Tỷ đ	98,3	99	105	113	122
1.2	Dịch vụ TH và XD	Tỷ đ	92,0	116	121	126	132
1.3	Doanh thu TC & khác	„	0,33	0,11	0,12	0,13	0,13
2	Giá trị sản xuất	„	94,1	102	108	116	124
2.1	Tư vấn thiết kế	„	81,2	84	89	96	103
2.2	Dịch vụ TH và XD	„	13,0	18	19	20	21
3	Lợi nhuận	„	2	2,5	2,8	3	3
4	Cổ tức	%	≥3	≥4	≥4	≥4	≥6
5	Lao động, tiền lương						
-	Lao động bình quân	Người	301	295	308	315	315
-	Thu nhập b/q /người-tháng	Tr.đ	10,8	12,3	13,1	14,1	15,4
6	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	700	1.350	1.450	1.600	1.700

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch cho kịp thời và phù hợp. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**2. Thông qua Báo cáo thực hiện Đề án tái cơ cấu Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mở và công nghiệp - Vinacomin giai đoạn 2017 - 2020.**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.



### 3. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh Công ty.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### 4. Thông qua Báo cáo công khai Tài chính năm 2020 Công ty (đã được kiểm toán).

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### 5. Thông qua Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2020.

5.1. Mức cổ tức năm 2020: 2%.

5.2. Mức cổ tức năm 2021:  $\geq 3\%$ .

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### 6. Thông qua Báo cáo chi trả tiền thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2020

TT	Chức danh	Thành tiền (đồng/người.năm)	Ghi chú
1.	Thù lao các thành viên HĐQT	157.680.000	03 người
2.	Thù lao các thành viên Ban kiểm soát	90.720.000	02 người
3.	Thù lao thư ký công ty	45.360.000	01 người

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### 7. Thông qua Báo cáo về việc quyết toán tiền lương Người quản lý Công ty năm 2020.

TT	Họ tên	Chức danh	Quỹ lương quyết toán			
			Số tháng	Quỹ lương NQL TKV duyệt	Tiền lương công trình	Tổng cộng
1	Lê Văn Duẩn	GĐ	12	287.857.143	60.000.000	347.857.143
2	Nguyễn Việt Cường	PGĐ	12	254.642.857	48.000.000	302.642.857
3	Lê Việt Phương	PGĐ	12	254.642.857	48.000.000	302.642.857
4	Đào Ngọc Hiệp	PGĐ	12	254.642.857	36.000.000	290.642.857
5	Trần Thị Minh Thu	TBKS	12	265.714.286		265.714.286

TT	Họ tên	Chức danh	Quỹ lương quyết toán			
			Số tháng	Quỹ lương NQL TKV duyệt	Tiền lương công trình	Tổng cộng
6	Phùng Đức Trường	KTT	12	232.500.000		232.500.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>1.550.000.000</b>	<b>192.000.000</b>	<b>1.742.000.000</b>

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**8. Thông qua Phương án chi trả tiền lương, tiền thù lao cho người quản lý và Thư ký Công ty năm 2021.**

STT	Nội dung	Cách tính	Thành tiền
<b>I</b>	<b>Thù lao</b>		
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000 x 20% x 12 tháng	64.800.000
2	Thành viên HĐQT	23.000.000 x 20% x 12 tháng x 2 người	110.400.000
3	Thành viên BKS	21.000.000 x 20% x 12 tháng x 2 người	100.800.000
4	Thư ký	21.000.000 x 20% x 12 tháng x 1 người	50.400.000
<b>II</b>	<b>Tiền lương</b>		
1	Giám đốc	26.000.000 x 12 tháng	312.000.000
2	Phó giám đốc	23.000.000 x 12 tháng x 3 người	828.000.000
3	Trưởng ban KS	24.000.000 x 12 tháng	288.000.000
4	Kế toán trưởng	21.000.000 x 12 tháng	252.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.680.000.000</b>

Trường hợp có Thành viên HĐQT chuyên trách (nếu TKV đồng ý) thì tiền lương của Thành viên HĐQT chuyên trách trả bằng lương của Phó giám đốc Công ty, khi đó quỹ lương chi trả cho người quản lý Công ty sẽ tăng lên.

Chi phí trên được hạch toán vào chi phí kinh doanh năm tài chính 2021 của Công ty. Khi có các qui định về tiền lương thay đổi thì uỷ quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh mức chi trả cho phù hợp.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**9. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021.**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**10. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**11. Thông qua Đề xuất Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán BDO thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**12. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**13. Thông qua Chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 và giao cho HĐQT tổ chức thực hiện.**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**14. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin sau (Sửa đổi bổ sung lần thứ 8) và giao cho HĐQT tổ chức thực hiện.**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**15. Thông qua các Quy chế :**

**(1) Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;**

**(2) Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;**

**Giao cho HĐQT tổ chức thực hiện.**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**16. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty:**

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục tổ chức thực hiện đề án tái cơ cấu Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin giai đoạn 2017 - 2020 theo các Văn bản của TKV. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Quyết định đầu tư, bán tài sản của Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh theo quy định.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**17. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026, theo kết quả kiểm phiếu:**

**17.1. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026**

1. Ông Nguyễn Trọng Hùng
2. Ông Lê Văn Duẩn
3. Ông Lê Việt Phương

**17.2. Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026**

1. Bà Trần Thị Minh Thu
2. Ông Nguyễn Công Tân
3. Bà Trần Phương Giang

(Kết quả chi tiết thể hiện trong biên bản kiểm phiếu)

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Đại hội bế mạc vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 26 tháng 4 năm 2021.

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến của Đại hội và được lưu tại Công ty./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Đào Huy Quân**

**CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Trọng Hùng**